Ngày soạn	4/4/2024	4/4/2024	4/4/2024	4/4/2024
Lớp	9A	9B	9C	9D
Tiết	1	5	5	4
Ngày dạy	26/4/&3/5/2024	7,14/5/2024	2,9/5/2024	26/4/&3/5/2024
ĐCBS				

Tiết 51+ 52

ÔN TẬP

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU: thông qua bài hs cần:

1. Về kiến thức: Củng cố lại các kiến thức đã học về đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế của ba vùng kinh tế: Tây nguyên, Đông nam bộ, đồng bằng sông Cửu Long, tiềm năng, thế mạnh của từng vùng.

2.Về kĩ năng: - Rèn luyện cho hs kĩ năng đọc, phân tích bảng số liệu, biểu đồ, lược đồ, so sánh, vẽ biểu đồ: cột, tròn, đường biểu diễn…

3. Về phẩm chất: - Giáo dục cho hs ý thức học và hành, yêu thích bộ môn.

4. Năng lực cần đạt

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, tính toán, giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt: Sử dụng Bản đồ 3 vùng kinh tế đã học : Đồng bằng sông Cửu Long, vùng Đồng bằng sông Hồng, Tây Nguyên bảng số liệu, các dạng biểu đồ đã vẽ theo bảng số liệu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV: - Bản đồ 3 vùng kinh tế đã học : Đồng bằng sông Cửu Long, vùng Đồng bằng sông Hồng, Tây Nguyên bảng số liệu, các dạng biểu đồ đã vẽ theo bảng số liệu.

2. Chuẩn bị của HS: - Ôn bài cũ, làm bài tập, sưu tầm thông tin kinh tế của 3 vùng, xem lại cách vẽ các dạng biểu đồ đã học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)

a) Mục đích: *.Củng cố lại các kiến thức đã học về đặc điểm tự nhiên, dân cư, kinh tế của ba vùng kinh tế: Tây nguyên, Đông nam bộ, đồng bằng sông Cửu Long, tiềm năng, thế mạnh của từng vùng.

- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới

*b) Nội dung:*HS quan sát ảnh và dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi

*c) Sản phẩm:*HS nêu được những đặc điểm chính của 2 vùng ĐNB, SCL hiểu biết của mình

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Giao nhiệm vụ: GV cho HS quan sát hình dưới đây, em biết gì về logo này?

Bước 2: HS quan sát tranh và trả lời bằng hiểu biết thực tế của mình.

Bước 3: HS báo cáo kết quả, một học sinh trả lời, các học sinh khác nhận xét, bổ sung đáp án

Bước 4: GV chốt thông tin và dẫn dắt vào bài mới.

Từ tiết 35 - 41 các em đã được tìm hiểu hai vùng lãnh thổ cuối cùng cả nước đó là Đông Nam Bộ & Đồng bằng sông Cửu Long. Để giúp các em củng cố lại các kiến thức đã học làm cơ sở cho bài kiểm tra 45 phút chúng ta cùng ôn lại các bài đã học của các vùng kinh tế đó.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1. Tìm hiểu vị trí địa lí (15 phút)

a) Mục đích: Xác định được vị trí của 2 vùng ĐNB, SCL trên lược đồ. Đánh giá khả năng liên hệ với nước ngoài của mỗi nước.

*b) Nội dung:*HS dựa vào nội dung sách giáo khoa và khai thác lược đồ tự nhiên 2 vùng ĐNB, SCL để trả lời các câu hỏi.

***Nội dung chính:Bảng thông tin sản phẩm**

*c) Sản phẩm:*Hoàn thành bảng thông tin

Vị trí- Giới hạn và ý nghĩa	**ĐNB**	**ĐBSCL**
	- Diện tích: 23.550hm^2. - Gồm 6 tỉnh thành phố	- Diện tích:39,743km^2. - Gồm 13 tỉnh thành phố.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK kết hợp với quan sát lược đồ tự nhiên và hoàn thành bảng thông tin:

	ĐNB	**ĐBSCL**
Vị trí- Giới hạn và ý nghĩa	-Diện tích: ……. -Tiếp giáp: ……. - Khả năng liên hệ với nước ngoài: ……..	-Diện tích: ……. - Tiếp giáp: ……. - Khả năng liên hệ với nước ngoài: ……..

Bước 2:HS thực hiện nhiệm vụ, ghi kết quả ra giấy nháp; GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học tập của HS

Bước 3: Đại diện một số HS trình bày kết quả; các HS khác nhận xét, bổ sung đáp án.

Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

2.2. Tìm hiểu điều kiện tự nhiên (20phút)

a) Mục đích: Phân tích được đặc điểm tự nhiên của 2 vùng ĐNB, SCL.

*b) Nội dung:*Học sinh tìm hiểu kiến thức trong SGK và quan sát lược đồ để trả lời các câu hỏi.

***Nội dung chính: Bảng thông tin sản phẩm**

c) Sản phẩm: HS hoàn thành bảng thông tin

Vùng	**ĐNB**	**ĐBSCL**
Địa hình	Học B31.1 sgk	- Đất thấp rộng, bằng phẳng.
Khí hậu		- Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm quanh năm.
Sông ngòi		- Sông ngòi dày đặc, có 3 mặt giáp biển => phù sa màu mỡ.
Thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển kt		* Thuận lợi: - Đất thấp rộng, bằng phẳng. - Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm quanh năm. - Sông ngòi dày đặc, có 3 mặt giáp biển => phù sa màu mỡ. - Tài nguyên: đất phù sa, rừng, khí hậu, biển, nước phong phú => đa dạng sinh học.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK kết hợp với quan sát lược đồ tự nhiên, phân tích bảng số liệu và hoàn thành các câu hỏi trong nhóm:

*** Nhóm 1,5**tìm hiểu địa hình

*** Nhóm 2,6**tìm hiểu khí hậu

*** Nhóm 3,7**tìm hiểu sông ngòi

* **Nhóm 4, 8** tìm hiểu thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển nông nghiệp

Vùng	ĐNB	ĐBSCL
Địa hình		
Khí hậu		
Sông ngòi		
Thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển kt		

Bước 2: Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ, ghi kết quả ra giấy nháp; GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học tập của HS

Bước 3: Đại diện một số nhóm HS lên bảng ghi kết quả của nhóm; nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

3. Hoạt động 3: Luyện tập (5 phút)

a) Mục đích:

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

b) Nội dung: Vận dụng kiến thức bài học để đưa ra đáp án.

c) Sản phẩm: Hoàn thành bài ôn tập

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV cho 2 HS chung bàn kiểm tra tiến độ và chất lượng bài ôn tập

Bước 2: HS báo cáo xem có bao nhiêu bạn đã hoàn thành, đang hoàn thành và chưa hoàn thành bài tập.

Bước 3:GV cho học sinh thời gian về nhà để hoàn thiện bài ôn tập, tiết sau kiểm tra .

Bước 4: GV chốt lại kiến thức của bài.

4. Hoạt động 4: Vận dụng (2 phút)

*a) Mục đích:*Hệ thống lại kiến thức 2 vùng ĐNB, SCL.

b) Nội dung: Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Thiết kế một sản phẩm.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ: Tìm kiếm thông tin và thuyết trình về 1 địa điểm du lịch/ 1 phong tục/ 1 món ăn đặc sản của 2 vùng ĐNB, SCL..

Bước 2: HS suy nghĩ trả lời.

Bước 3: HS hỏi và đáp ngắn gọn. GV giới thiệu các địa điểm HS có thể tìm hiểu.

Bước 4: GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

.....